

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ/
CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES/FUND CERTIFICATES/COVERED WARRANTS
OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSON**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

**HOÀNG MINH HIẾU
HOANG MINH HIEU**

**Số: 03/BC-HMH
No: 03/BC-HMH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

**Hà Nội, ngày 30 tháng 09 năm 2026
Ha Noi, September 30 year 2026**

BÁO CÁO

**Kết quả giao dịch cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm của người nội bộ và người có liên quan của
người nội bộ**

**REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES/FUND CERTIFICATES/COVERED WARRANTS
OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSONS OF INTERNAL PERSON**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán;
- Công ty Cổ phần YBM.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange;
- YBM Joint Stock Company.

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch:

Information on individual/organisation conducting the transaction:

Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức: **Hoàng Minh Hiếu**

Full name of individual/Organisation name: **Hoang Minh Hieu**

Quốc tịch/Nationality: **Việt Nam**

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu hoặc số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương/ID card/Passport No. or Certificate of business registration No., License on operations or relevant legal documents:

Ngày cấp/Date of issue:

Nơi cấp/Place of issue:

Địa chỉ liên hệ/Address:

Điện thoại/Telephone: Email:

Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/công ty quản lý quỹ (nếu có): **Thành viên Hội đồng quản trị**

Current position in the public company/fund management company (if any): **Member of the Board of Directors.**

Mối quan hệ với người nội bộ/Relationship with internal person:

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch:

Information about internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation conducting transaction:

Họ và tên người nội bộ/Full name of internal person:

Quốc tịch/Nationality:

Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/công ty quản lý quỹ/Current position in the public company/fund management company:

Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/Relationship between individual/organisation conducting transaction and internal person:

3. Mã chứng khoán/Code of securities: YBM

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nêu tại mục 3 tại công ty chứng khoán/Trading accounts having shares/fund certificates/covered warrants mentioned at item 3:

009C.200420 Tại công ty chứng khoán/At securities company: Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam/Vietcombank Securities Company Limited (VCBS)

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held before the transaction:

2.957.489 cổ phiếu / 2.957.489 shares

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký mua/bán/Number of shares/fund certificates/covered warrants registered to buy/sell:

Loại giao dịch đăng ký/Type of transaction registered: Bán / Sell

Số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch/Number of securities registered for transaction: 200.000 cổ phiếu / 200.000 shares

7. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch/Number of shares/fund certificates/covered warrants traded:

Loại giao dịch đã thực hiện/Type of transaction executed: Bán / Sell

Số lượng chứng khoán đã giao dịch/Number of securities traded: 0 cổ phiếu / 0 shares

8. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá) / Value of transaction (based on par value): 0 đồng / 0 VND

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held after the transaction of the person conducting transaction: 2.957.489 cổ phiếu / 2.957.489 shares

10. Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm/Number, ownership percentage of underlying securities expected to hold after exercising covered warrants:

11. Phương thức giao dịch/Method of transaction: Khớp lệnh và thỏa thuận / Order matching and negotiated transactions

12. Thời gian thực hiện giao dịch/Transaction period: Từ ngày/From 09/09/2026 đến ngày/to 30/09/2026

13. Lý do không hoàn tất giao dịch (trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký)/Reason for not completing the transaction (in case all of the registered amount not being executed): Do giá thị trường không phù hợp với mức giá kỳ vọng nên không thực hiện được giao dịch/ As the market price was not in line with the expected price, the transaction could not be executed.

*** Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở nắm giữ tại ngày báo cáo kết quả giao dịch/Number, ownership percentage of underlying securities held on the day of reporting the transaction results:** 2.957.489 cổ phiếu, tương đương 9% tổng số cổ phiếu YBM / 2.957.489 shares, equivalent to 9% of the total number of YBM shares.

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/As above;
- Lưu VT/Filed: Office Archives

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
REPORTING INDIVIDUAL/ORGANISATION/
AUTHORIZED PERSON TO DISCLOSE
INFORMATION**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

(Signature, full name and seal - if any)

HOÀNG MINH HIẾU